|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** | |
| Số: /TTr-UBND  **DỰ THẢO** | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |

**TỜ TRÌNH**

**V/v bãi bỏ Nghị quyết số 100/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn**

**ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2024**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh.

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Văn bản số 639/HĐND-KTNS ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thống nhất xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 100/2023/NQ-HĐND ngày 06/6/2023 của HĐND tỉnh;*

*Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số …/SKHĐT-TH ngày …/…/2024 (kèm theo Báo cáo thẩm định số …/BC-STP ngày …/…/2024 của Sở Tư pháp); trên cơ sở ý kiến thống nhất của các thành viên UBND tỉnh tại cuộc họp giao ban ngày …/…/2024; Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét về việc bãi bỏ Nghị quyết số 100/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân cấp thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2022-2024, cụ thể như sau:*

**1. Về xây dựng, triển khai Nghị quyết số 100/2023/NQ-HĐND**

Theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019, thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn ngân sách địa phương là của Hội đồng nhân dân tỉnh[[1]](#footnote-1). Tuy vậy, việc Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định kéo dài thời gian giải ngân chi tiết cho từng dự án sử dụng ngân sách cấp huyện, cấp xã theo quy định trên sẽ rất bất cập, khó phản ánh chính xác tình hình thực tế do một số khó khăn, vướng mắc sau:

- Việc quyết định phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư công nguồn hằng năm và quyết định chủ trương đầu tư các dự án sử dụng vốn đầu tư công cấp huyện, cấp xã do HĐND cấp huyện, cấp xã quyết định[[2]](#footnote-2). Công tác giám sát, theo dõi, đôn đốc tiến độ thực hiện, giải ngân, thanh, quyết toán dự án thuộc quyền hạn, trách nhiệm của HĐND và UBND cấp huyện, cấp xã[[3]](#footnote-3).

- Thẩm quyền chuyển nguồn NSNN hằng năm sang năm sau, thực hiện khóa sổ kế toán và báo cáo quyết toán NSNN hằng năm đã được phân cấp cho từng cấp ngân sách (ngân sách cấp huyện, cấp xã do các cơ quan chức năng ở cấp huyện, cấp xã quyết định) theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015.

- Cấp tỉnh không phân bổ chi tiết số vốn đầu tư công cấp huyện, cấp xã quản lý, không trực tiếp theo dõi, nắm bắt tiến độ thực hiện các dự án nên việc xác định các trường hợp bất khả kháng[[4]](#footnote-4) để đề xuất/quyết định kéo dài đối với các dự án này không đảm bảo được tính chính xác và phản ánh đúng tình hình thực tế.

Từ những khó khăn, vướng mắc nêu trên; trên cơ sở đề xuất của các địa phương, đơn vị và căn cứ quy định về phân cấp thẩm quyền của Luật Tổ chức chính quyền địa phương[[5]](#footnote-5), Ủy ban nhân dân tỉnh đã trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thống nhất ban hành Nghị quyết số 100/2023/NQ-HĐND ngày 06/6/2023 phân cấp cho Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố, thị xã quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công trong kế hoạch hàng năm giai đoạn 2022-2024 do cấp huyện, cấp xã quản lý nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn và tạo sự chủ động, linh hoạt cho các địa phương trong thực hiện nhiệm vụ đầu tư ở cơ sở.

Quy trình xây dựng hồ sơ dự thảo và nội dung Nghị quyết trên đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Luật Tổ chức chính quyền địa phương. Thực tiễn quá trình triển khai thực hiện cho thấy nội dung phân cấp tại Nghị quyết 100/2023/NQ-HĐND đã tạo sự chủ động cho các địa phương, góp phần đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh và hiện tại, dự thảo Luật Đầu tư công sửa đổi đã thực hiện phân cấp nội dung quyết định kéo dài kế hoạch vốn ngân sách địa phương hằng năm cho Chủ tịch UBND các cấp.

Tuy nhiên, tại Kết luận số 102/KL-TTr ngày 30/9/2024 của Thanh tra Bộ Tài chính về công tác quản lý ngân sách nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Thanh tra Bộ Tài chính đã có ý kiến đối với việc Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Nghị quyết về phân cấp thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương hàng năm giai đoạn 2022-2024 cho các huyện, thành phố, thị xã là chưa phù hợp với quy định của Luật Đầu tư công; đồng thời kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh rà soát báo cáo lại Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Tĩnh để điều chỉnh, thực hiện theo đúng quy định.

**2. Kiến nghị, đề xuất**

Để thực hiện kiến nghị của Thanh tra Bộ Tài chính tại Kết luận số 102/KL-TTr ngày 30/9/2024, Ủy ban nhân dân tỉnh kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 100/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2022 - 2024.

*(Có dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh và Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp kèm theo).*

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết nghị./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| |  |  | | --- | --- | | ***Nơi nhận:***  - Thường trực Tỉnh ủy;  - Thường trực HĐND tỉnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh;  - Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;  - Các Sở, ngành: KHĐT, TC, KBNN;  - Chánh Văn phòng;  - Lưu VT, TH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Trần Báu Hà** | |

|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: /2024/NQ-HĐND  **DỰ THẢO** | *Hà Tĩnh, ngày tháng năm 2024* |

**NGHỊ QUYẾT**

**Bãi bỏ Nghị quyết số 100/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách**

**địa phương giai đoạn 2022 - 2024**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH**

**KHÓA XVIII, KỲ HỌP THỨ 23**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019 và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày .... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Văn bản số 639/HĐND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 100/2023/NQ-HĐND ngày 06/6/2023 của HĐND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách - Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Bãi bỏ toàn bộ Nghị quyết số 100/2023/NQ-HĐND ngày 06 tháng 6 năm 2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp thẩm quyền quyết định kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách địa phương giai đoạn 2022 - 2024.

**Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh, Hội đồng nhân dân các huyện, thành phố, thị xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Khóa XVIII, Kỳ họp thứ 23 thông qua ngày … tháng … năm 2024 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ... tháng ... năm 2024./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** | **CHỦ TỊCH** |
| - Ủy ban Thường vụ Quốc hội;  - Văn phòng Quốc hội;  - Văn phòng Chính phủ;  - Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;  - Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;  - TTr: Tỉnh uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQ tỉnh;  - Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hà Tĩnh;  - Đại biểu HĐND tỉnh;  - Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;  - Các Văn phòng: Tỉnh ủy; Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh; UBND tỉnh;  - TTr: HĐND, UBND các huyện, thành phố, thị xã;  - Các sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;  - Kho bạc Nhà nước tỉnh;  - Trang thông tin điện tử tỉnh;  - Trung tâm CB-TH tỉnh;  - Lưu VT, KTNS. |  |

1. Khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công năm 2019: *“Thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm đến ngày 31 tháng 01 năm sau. Trường hợp bất khả kháng, Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với vốn ngân sách trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách địa phương cho phép kéo dài thời gian thực hiện nhưng không quá 31 tháng 12 năm sau”* [↑](#footnote-ref-1)
2. Theo quy định tại Điều 30 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015, Điều 83 Luật Đầu tư công năm 2019. [↑](#footnote-ref-2)
3. Theo quy định tại Điều 83, Điều 85 Luật Đầu tư công năm 2019. [↑](#footnote-ref-3)
4. Khoản 1 Điều 48 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định: *“Thủ tướng Chính phủ quyết định đối với vốn ngân sách trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định đối với vốn ngân sách địa phương cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân vốn kế hoạch đầu tư công hằng năm nhưng không quá ngày 31 tháng 12 năm sau trong các trường hợp sau:*

   *a) Dự án quan trọng quốc gia;*

   *b) Dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng;*

   *c) Dự án được bố trí kế hoạch vốn để hoàn thành, đưa vào sử dụng trong năm kế hoạch nhưng không được bố trí vốn kế hoạch năm sau;*

   *d) Dự án được bổ sung kế hoạch đầu tư từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi, kết dư ngân sách nhà nước, dự phòng ngân sách nhà nước hằng năm nhưng chưa được cấp có thẩm quyền cho phép giải ngân vào năm sau;*

   *đ) Dự án bị ảnh hưởng tiến độ do thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, nguyên nhân khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép;*

   *e) Dự án cơ quan đại diện và cơ quan khác của Việt Nam ở nước ngoài;*

   *g) Bộ, cơ quan trung ương và địa phương chỉ có duy nhất 01 dự án trong năm kế hoạch hoặc không thể thực hiện điều chỉnh kế hoạch”.* [↑](#footnote-ref-4)
5. Khoản 1, 2 Điều 13 Luật Tổ chức chính quyền địa phương quy định*: Căn cứ vào yêu cầu công tác, khả năng thực hiện và điều kiện, tình hình cụ thể của địa phương, cơ quan nhà nước ở trung ương và địa phương được quyền phân cấp cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan nhà nước cấp dưới thực hiện một cách liên tục, thường xuyên một hoặc một số nhiệm vụ, quyền hạn thuộc thẩm quyền của mình, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Việc phân cấp phải bảo đảm các nguyên tắc quy định và phải được quy định trong văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước phân cấp* [↑](#footnote-ref-5)